

BÀI 1. LUYỆN GÕ CHỮ CÓ DẤU

Để gõ chữ ô con chọn:

oo

ow

of

or

Để gõ chữ ơ con chọn:

oo

ow

of

or

Để gõ chữ ê con chọn:

es

ef

ee

ew

Để gõ chữ u con chọn:

uf

us

uj

uw

Để gõ chữ ă con chọn:

af

aw

aa

as

Để gõ chữ â con chọn:

af

aw

aa

as

Để gõ chữ đ con chọn:

ds

dd

df

dw

Để gõ dấu huyền con chọn:

F

S

J

X

Để gõ dấu nặng con chọn:

F

R

J

X

Để gõ dấu hỏi con chọn:

F

R

J

X

Để gõ dấu ngã con chọn:

F

R

J

X

Để gõ dấu sắc con chọn:

S

R

J

X

BÀI 2. CHỮ ĐẬM, CHỮ NGHIÊNG, CHỮ GẠCH CHÂN

Đoạn văn bản sau: “Một ngày đầu năm,
bốn nàng tiên Xuân, Hạ, Thu, Đông gặp
nhau.” **là kiểu chữ:**

Đậm Nghiêng Gạch chân

Đoạn văn bản sau: “Một ngày đầu năm, bốn
nàng tiên Xuân, Hạ, Thu, Đông gặp nhau.”
là kiểu chữ:

Đậm Nghiêng Gạch chân

Đoạn văn bản sau: “Một ngày đầu năm, bốn
nàng tiên Xuân, Hạ, Thu, Đông gặp nhau.”

là kiểu chữ:

Đậm Nghiêng Gạch chân

Chữ đậm chọn:

B **I** **U** ▾

Chữ nghiêng chọn

B ***I*** **U** ▾

Chữ gạch chân chọn

B ***I*** **U** ▾